

Số: 113 /BC-MNXMP

Mường Phăng, ngày 25 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO
THỰC HIỆN CÔNG KHAI THEO THÔNG TƯ 09/2024/TT-BGDĐT
NĂM HỌC 2024-2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục

Trường mầm non xã Mường Phăng

2. Địa chỉ trụ sở

Bản Lọng Luông 2- xã Mường Phăng- TP Điện Biên Phủ- tỉnh Điện Biên

Email: mns03muongphang@gmail.com

3. Loại hình cơ sở giáo dục

Trường mầm non công lập

4. Cơ quan quản lý trực tiếp

Ủy ban nhân dân thành phố Điện Biên Phủ

5. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu

* **Sứ mệnh:** Sứ mệnh của nhà trường là hướng tới xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm mang đến một môi trường giáo dục nhà trường cho trẻ học tập và vui chơi với nhiều cơ hội khám phá thế giới xung quanh để tiếp thu kiến thức, kỹ năng và trải nghiệm thực tế bằng cách khuyến khích trẻ chủ động tham gia học tập và tôn trọng nhu cầu của trẻ. Sứ mệnh của nhà trường còn là cung cấp một chương trình nuôi - dạy tâm huyết được xây dựng trên nền tảng văn hóa dân tộc nhằm đào tạo nên một thế hệ trẻ thể lực khỏe mạnh; trí tuệ thông minh; nhân cách hoàn thiện.

Tạo môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, mỗi đứa trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, được vui vẻ thể hiện bản thân.

Luôn tạo dựng phối hợp gắn kết với phụ huynh để phát triển tối đa tiềm năng của trẻ.

Đội ngũ nghiêm túc trong công việc, tôn trọng lẫn nhau, vì học sinh hành động

* **Tầm nhìn:** Nhà trường giữ vững trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia, giúp trẻ phát triển toàn diện thể chất cũng như những kỹ năng sống của trẻ ngay từ nhỏ. Khuyến khích trẻ không ngừng phát triển các mối quan hệ tự nhiên và xã hội xung quanh mình, từ đó kích thích sự tò mò ham thích khám phá, mong muốn tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ, điều này sẽ giúp các bé tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, có khả năng tư duy sáng tạo, phát triển về kiến thức lẫn nhân

cách một cách toàn diện. Là ngôi trường mà phụ huynh tin tưởng gửi gắm con em mình để trẻ có cơ hội phát triển một cách toàn diện về tình cảm, thể chất trí tuệ, thẩm mỹ, mối quan hệ xã hội và khả năng giao tiếp tiếng Việt thành thạo. Phát triển toàn diện nhân cách của trẻ là nền tảng cho trẻ bước vào trường tiểu học.

*** Mục tiêu:**

Giúp trẻ em phát triển hài hòa về các mặt thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lí, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kĩ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời.

Tiếp tục tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non người dân tộc thiểu số trên địa bàn bảo đảm cho trẻ có kỹ năng cơ bản trong việc sử dụng tiếng Việt để hoàn thành chương trình GDMN tạo tiền đề để học tập, lĩnh hội tri thức của các cấp học tiếp theo; góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và phát triển bền vững các dân tộc thiểu số, đóng góp vào sự tiến bộ, phát triển của địa phương. Hình thành và phát triển khả năng sử dụng tiếng Việt của trẻ, chuẩn bị cho trẻ học tập ở trường Tiểu học như: Hình thành và phát triển khả năng nghe nói Tiếng Việt; Hiểu và sử dụng đúng từ ngữ và câu bằng tiếng Việt trong giao tiếp hằng ngày. Trẻ tự tin trong giao tiếp và có hứng thú khi học tiếng Việt; Có một số kỹ năng cần thiết cho việc học đọc, học viết.

Tiếp tục tổ chức thực hiện công tác bán trú với chế độ dinh dưỡng hợp lý cho trẻ mầm non để phòng, chống dịch bệnh. Bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống lây nhiễm dịch bệnh Tăng cường giáo dục dinh dưỡng và phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong đảm bảo chế độ dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm phòng dịch bệnh cho trẻ tại gia đình.

Tăng cường công tác phối hợp liên ngành và gia đình nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non trong bối cảnh dịch bệnh.

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, tận tâm, phòng, chống bạo lực học đường.

Mục tiêu giáo dục nhà trường đề cao giáo dục những hành vi và quy tắc ứng xử xã hội phù hợp với trình độ nhận thức của trẻ.

Thực hiện ứng dụng một phần phương pháp giáo dục STEAM trong thực hiện một số dự án, nhằm phát triển khả năng tư duy và chủ động sáng tạo của trẻ trong một số hoạt động trải nghiệm của dự án.

5. Quá trình hình thành và phát triển:

Trường Mầm non số 3 xã Mường Phăng được thành lập từ năm 2012 theo Quyết định số: 2939/QĐ - UBND ngày 03 tháng 8 năm 2012 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên nằm trên địa phận bản Lọng Luông 2 - xã Mường Phăng - TP Điện Biên - Tỉnh Điện Biên. Đến năm 2014 trường được đổi tên là trường mầm non xã Mường Phăng theo Quyết định số: 362/QĐ - UBND ngày 21 tháng 1 năm 2014 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên.

Trường mầm non xã Mường Phăng là đơn vị sự nghiệp công lập, trực thuộc UBND thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Trường có 01 điểm trường chính và 03 điểm trường lẻ, qua 13 năm xây dựng và phát triển, trường đã có nhiều đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự nghiệp giáo dục địa phương.

Trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 1 vào năm 2017 (*Quyết định số 484/QĐ-UBND tỉnh Điện Biên ngày 31/5/2017*) và đạt kiểm định chất lượng mức độ 2 vào năm 2022 (*Quyết định số 318/QĐ-UBND tỉnh Điện Biên ngày 15/2/2022*).

Nhà trường được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được UBND tỉnh Điện Biên tặng Bằng khen (*theo Quyết định số 1287/QĐ-UBND tỉnh Điện Biên ngày 25/7/2022*).

Nhà trường có đội ngũ CBGV-NV đầy đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng. 100% CBGV-NV có phẩm chất đạo đức tốt, tay nghề vững vàng, có năng lực, nhiệt tình và năng động trong công tác; có kinh nghiệm trong quản lý, giảng dạy, có tinh thần trách nhiệm trong công việc.

6. Thông tin người đại diện pháp luật:

- Họ và tên: Nguyễn Thị Châu Loan – Chức vụ: Hiệu trưởng

- Địa chỉ, nơi làm việc: Bản Lọng Luông 2- xã Mường Phăng- TP Điện Biên Phủ- tỉnh Điện Biên

- Số điện thoại: 0857995945

- Email: duykhng1784@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

* Quyết định của nhà trường:

Trường Mầm non số 3 xã Mường Phăng được thành lập từ năm 2012 theo Quyết định số: 2939/QĐ - UBND ngày 03 tháng 8 năm 2012 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên nằm trên địa phận bản Lọng Luông 2 - xã Mường Phăng - TP Điện Biên - Tỉnh Điện Biên. Đến năm 2014 trường được đổi tên là trường mầm non xã Mường Phăng theo Quyết định số: 362/QĐ - UBND ngày 21 tháng 1 năm 2014 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên.

* Quyết định CBQL:

- Hiệu trưởng: Nguyễn Thị Châu Loan: Căn cứ Quyết định số 518/QĐ – UBND ngày 29/2/2012 của UBND huyện Điện Biên về việc bổ nhiệm cán bộ, bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Châu Loan – Giáo viên Trường mầm non xã Nà Tấu giữ chức vụ Phó hiệu trưởng Trường mầm non xã Nà Tấu.

Căn cứ Quyết định số 3143/QĐ – UBND ngày 24/8/2012 của UBND huyện Điện Biên về việc điều động và bổ nhiệm cán bộ. Điều động và bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Châu Loan – Phó hiệu trưởng Trường mầm non xã Nà Tấu, giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường mầm non Tà Cáng xã Nà Tấu.

Căn cứ Quyết định số 2219/QĐ – UBND ngày 08/8/2017 của UBND huyện Điện Biên về việc bổ nhiệm lại chức vụ Hiệu trưởng. Bổ nhiệm lại chức vụ Hiệu trưởng Bà Nguyễn Thị Châu Loan Trường mầm non Tà Cáng xã Nà Tấu.

Căn cứ Quyết định số 2088/QĐ – UBND ngày 08/8/2017 của UBND Thành phố Điện Biên Phủ về việc điều động, bổ nhiệm viên chức quản lý. Điều động và bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Châu Loan Hiệu trưởng Trường mầm non Tà Cáng xã Nà Tấu đến nhận nhiệm vụ và giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường mầm non xã Mường Phăng kể từ ngày 01/9/2022.

- Phó hiệu trưởng: Chăm Thị Lon: Căn cứ Quyết định số 3689/QĐ – UBND ngày 20/12/2019 của UBND huyện Điện Biên về việc bổ nhiệm chức vụ Phó hiệu trưởng Trường mầm non xã Mường Phăng; Quyết định số 2543/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về việc bổ nhiệm lại viên chức quản lý.

- Phó hiệu trưởng: Vì Thị Nhại: Căn cứ Quyết định số 1671/QĐ – UBND ngày 28/7/2022 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về việc bổ nhiệm viên chức quản lý. Bổ nhiệm Bà Vì Thị Nhại Giáo viên Trường mầm non xã Mường Phăng, giữ chức vụ Phó hiệu trưởng Trường mầm non xã Mường Phăng kể từ ngày 01/8/2022.

* Quyết định Hội đồng trường:

- Quyết định số 2527/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 của UBND thành phố Điện Biên Phủ, về việc kiện toàn Hội đồng trường mầm non xã Mường Phăng, tp Điện Biên phủ, nhiệm kỳ 2022-2027.

Danh sách thành viên hội đồng trường

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
1	Nguyễn Thị Châu Loan	Bí thư Chi bộ - Hiệu trưởng nhà trường	Chủ tịch
2	Chăm Thị Lon	Phó Hiệu Trưởng- CTCĐ	Thành viên
3	Vì Thị Nhại	Phó Hiệu Trưởng	Thành viên
4	Bùi Lệ Thủy	Giáo viên	Thành viên
5	Lò Thị Hương	Giáo viên	Thành viên
6	Quàng Thị Yên	Giáo viên	Thành viên
7	Nguyễn Thị Yến	Tổ trưởng CM	Thành viên
8	Hoàng Thị Nhung	Tổ trưởng CM	Thành viên

- Các văn bản khác của cơ sở giáo dục:

+ Chiến lược phát triển cơ sở giáo dục: Đề án số 19/ĐA-VTVL ngày 29/1/2024. Đề án điều chỉnh vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Quy chế dân chủ: Quyết định số 171/QĐ-MNXMP, ngày 30/8/2024 của trường mầm non xã Mường Phăng về việc Ban hành thực hiện dân chủ trong hoạt động của đơn vị trường mầm non.

+ Kế hoạch tư vấn sinh:

- Đối tượng tuyển sinh: Tuyển sinh các lứa tuổi nhà trẻ và mẫu giáo trên địa bàn xã xã Mường Phăng (gồm các thôn bản) nhà trường quản lý
- Chi tiêu: Đảm chi tiêu giao UBND Thành phố Điện Biên Phủ giao
- Phương thức: Nộp hồ sơ
- Thời gian tuyển sinh: 2 đợt bắt đầu từ tháng 6 đến hết tháng 8 hằng năm

II: ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng cán bộ quản lý ,giáo viên, nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ đào tạo

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			T S	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC
	<i>Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên</i>	22	0	0	18	2	1	1
I	Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý	3	0	0	03		0	0
1	Hiệu trưởng	1	0	0	01		0	0
2	Phó hiệu trưởng	2	0	0	02		0	0
II	Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành	16	0	0	15	1	0	0
1	Nhà trẻ	3	0	0	02	1	0	0
2	Mẫu giáo	3	0	0	10	4	0	0
III	Vị trí việc làm chuyên môn dùng chung	02	0	0	0	01	01	0
1	Văn thư	01	0	0	0	01	0	0
2	Kế toán	0	0	0	0	0	01	0
3	Thủ quỹ	0	0	0	0	0	0	0

4	Thư viện	0	0	0	0	0	0	0
5	Y tế học đường	0	0	0	0	0	0	0
IV	Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ	01						
1	Nhân viên Bảo vệ		0	0	0	0	0	01
2	Nhân viên Phục vụ		0	0	0	0	0	0

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp

STT	Nội dung	Năm học 2024 – 2025
1	Cán bộ quản lý: Số lượng; tỷ lệ	- Kết quả đánh giá, xếp loại theo Chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường mầm non: Tổng số CBQL được đánh giá 3/3: trong đó đạt mức tốt 3/3 tỷ lệ 100%; khá 0/3 tỷ lệ 0%; đạt 0/3 tỷ lệ 0%; chưa đạt 0/3 tỷ lệ 0%.
2	Giáo viên: Số lượng; tỷ lệ	- Kết quả đánh giá, xếp loại theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non: Tổng số giáo viên được đánh giá 16/16 trong đó, đạt mức tốt 10/16 tỷ lệ 62,5%; khá 4/14 tỷ lệ 37,5 %;

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

STT	Nội dung	Năm học 2024 – 2025
1	Cán bộ quản lý	3
	Số lượng hoàn thành	3/3
	Tỷ lệ hoàn thành	100%
2	Giáo viên	
	Giáo viên hoàn thành	16
	Số lượng hoàn thành	16/16
	Tỷ lệ hoàn thành	100%

II. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	2024 - 2025	Đối sánh với yêu cầu theo quy định
1	Diện tích khu đất xây dựng	3395,1 m ²	
	Điểm trường trung tâm	1.964,2 m ²	

	Điểm trường bản Cang	576,2 m ²	
	Điểm trường bản Lọng Nghịu	312,4 m ²	
	Điểm trường bản Lọng Háy	542,3 m ²	
	Diện tích bình quân cho mỗi trẻ	17,3 m ²	Đảm bảo
2	Số lượng hạng mục thuộc các khối phòng		
2.1	<i>Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ</i>		
	Phòng học (nuôi dạy, chăm sóc trẻ)	9	
	Phòng vệ sinh	4	Đảm bảo
	Phòng ngủ	0	Đảm bảo
	Phòng khác		
2.2	<i>Khối phòng phục vụ học tập</i>		
	Phòng thể chất		
	Phòng đa chức năng (nghệ thuật)	1	Đảm bảo
	Phòng máy tính	0	
2.3	<i>Khối phòng tổ chức ăn</i>		
	Nhà bếp	1	Đạt yêu cầu
	Nhà kho	1	Đạt yêu cầu
	Phòng khác	0	
2.4	<i>Khối phòng hành chính, quản trị</i>		
	Phòng hiệu trưởng	1	Đạt yêu cầu
	Phòng phó hiệu trưởng	2	Đạt yêu cầu
	Văn phòng trường	1	Đảm bảo
	Phòng hành chính quản trị	1	Đạt yêu cầu
	Phòng bảo vệ	1	Đạt yêu cầu
	Phòng y tế	1	Đạt yêu cầu
	Phòng nhân viên	1	Đạt yêu cầu
2.5	<i>Khối công trình công cộng</i>		
	Nhà xe giáo viên	01	Đảm bảo
3	Số lượng thiết bị đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có (bộ)	09 bộ/ 9 lớp	Đảm bảo
4	Số lượng đồ chơi ngoài trời (bộ)	5 bộ	Đảm bảo
5	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác		

- Máy chiếu	8 cái	Đảm bảo
- Loa	1 bộ	Đảm bảo
- Máy vi tính văn phòng	3 cái	Đảm bảo

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở, kế hoạch cải tiến sau tự đánh giá.

- Kết quả đánh giá

Trường mầm non xã Mường Phăng tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1.

2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo và hàng năm

- Kết quả đánh giá và công nhận

Nhà trường đạt Chuẩn quốc gia Mức độ 1 (Quyết định số 484/QĐ-UBND tỉnh Điện Biên ngày 31/5/2017)

Nhà trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 (Quyết định số 318/QĐ-UBND tỉnh Điện Biên ngày 15/2/2022)

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục hàng năm.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC:

TT	Nội dung thực hiện	Năm học 2024-2025
I	Thông tin kế hoạch hoạt động giáo dục	
1	Tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Đối tượng tuyển sinh: Tuyển sinh các lứa tuổi nhà trẻ và mẫu giáo - Chỉ tiêu: 180/180 trẻ đảm chỉ tiêu giao + Nhóm từ 03-36th: 30 trẻ + Trẻ 3-5 tuổi: 150 trẻ - Phương thức: Nộp hồ sơ - Mốc thời gian: <ul style="list-style-type: none"> + Đợt 1 từ: Từ ngày 15 tháng 4 năm 2024 đến ngày 16 tháng 6 năm 2024 + Đợt 2: Từ ngày 15 tháng 7 năm 2024 đến hết ngày 31 tháng 8 năm 2024
2	Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục nhóm 24-36th - Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục lớp MGB 3-4 tuổi - Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục lớp MGN 4-5 tuổi

10	Bé bé chăm	199/203 trẻ đạt 98%.
11	Bé Ngoan	199/203 trẻ đạt 98%.
12	Bé sạch	198/203 trẻ đạt 97,5%.
13	Bé an toàn	203/203 trẻ đạt 100%
III	Chất lượng giáo dục	
1	Trẻ đạt và chưa đạt theo mục tiêu phát triển	<p>* Trẻ mẫu giáo</p> <p>- Số trẻ mẫu giáo được đánh giá mục tiêu cuối độ tuổi: 168/168 đạt 100%; Số trẻ mẫu giáo đạt mục tiêu cuối độ tuổi 165/168 đạt 97%, trong đó:</p> <p>+ Mẫu giáo 3-4 tuổi: Số mục tiêu kiểm tra là 34 MT; Số trẻ kiểm tra 52/52 trẻ; Số trẻ đạt các MT 50/52 đạt 96,2%</p> <p>+ Mẫu giáo 4-5 tuổi: Số mục tiêu kiểm tra là 36 MT; Số trẻ kiểm tra 66/66 trẻ; Số trẻ đạt các MT 65/66 đạt 98,5%</p> <p>+ Mẫu giáo 5-6 tuổi: Số mục tiêu kiểm tra là 33 MT; Số trẻ kiểm tra 50/50 trẻ; Số trẻ đạt các MT 5 đạt 100%</p> <p>+ Trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình GDMN là 50/50 trẻ đạt 100%.</p> <p>* Trẻ nhà trẻ: Tổng số trẻ nhà trẻ được đánh giá tròn tháng: 35/35 trẻ đạt 100%, số trẻ đạt 34/35 là đạt 97,1%.</p>
2	Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN	50/50 trẻ hoàn thành Chương trình GDMN
3	Kết quả các Hội thi của cô và trẻ	<p>* Hội thi của trẻ</p> <p>- Hội thi Ngày hội tài năng của cô và bé cấp trường 184/203 trẻ tham gia, Trong đó: 6 giải nhất, 6 giải nhì, 6 giải ba, 9 giải khuyến khích.</p> <p>- Giao lưu "Bé với ngày hội Văn hoá dân tộc" cấp cụm, tham gia 03 nội dung giao lưu đạt: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba.</p> <p>* Hội thi của cô:</p> <p>+ Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, bảo lưu cấp thành phố</p> <p>+ Tỷ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp trường 11/16 đồng chí đạt 69 %.</p>

		- Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục lớp MGL 5-6 tuổi
II	Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em năm học 2024-2025	
1	Tổng số trẻ em	203 trẻ
2	Tổng số nhóm/lớp	09 lớp
3	Số trẻ em bình quân/nhóm, lớp	22,5 trẻ/nhóm lớp
4	Số trẻ học lớp ghép	0
5	Số lớp ghép	0
6	Số trẻ học 02 buổi/ngày	203/203 trẻ
7	Số trẻ em được ăn bán trú	203/203 trẻ
8	Số trẻ em được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng và được kiểm tra sức khỏe định kỳ,	203/203 trẻ
9	Kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc	<p>+ Cân nặng:</p> <p>Kênh bình thường: 199/203 đạt 98%</p> <p>Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 4/203 chiếm 2 %</p> <p>Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân mức độ nặng: 0/203 trẻ, chiếm 0%</p> <p>+ Chiều cao:</p> <p>Kênh bình thường: 198/203 đạt 97,5%</p> <p>Suy dinh dưỡng thể thấp còi: 5/203 chiếm 2,5 %</p> <p>Suy dinh dưỡng thể thấp còi mức độ nặng: 0/203 trẻ, chiếm 0%</p> <p>+ Cân nặng theo chiều dài/chiều cao:</p> <p>Bình thường: 203/203 trẻ, đạt 100%</p> <p>SDD thể gầy còm: 0/203 trẻ, chiếm 0%</p> <p>SDD thể gầy còm mức độ nặng: 0/203 trẻ, chiếm 0%</p> <p>Thừa cân: 0/203 trẻ, chiếm 0%</p> <p>Béo phì: 0/203 trẻ, chiếm 0%</p> <p>- Chỉ số BMI của trẻ 5-6 tuổi: 62/62 % đạt 100%.</p>

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

STT	Nội dung	Năm 2024	Năm 2025
1	- Tình hình tài chính theo ngân sách nhà nước		
	- Tổng chi thường xuyên	3.074.100.000đ	4.728.913.000đ
	- Chi cho con người	2.937.995.000đ	4.368.397.000đ
	- Chi khác	136.105.000đ	137.000.000đ
2	- Các khoản thu và mức thu học phí đối với người học 40.000đ/trẻ/tháng	59.096.000đ	360.720.000đ
3	- Kết quả thực hiện về trợ cấp và miễn, giảm học phí cho học sinh gồm: + Hỗ trợ cấp chi phí học tập (Từ tháng 9-12/2024); + Hỗ trợ ăn trưa (Từ tháng 9-12/2024) + Cấp bù học phí (Từ tháng 9-12/2024)	- 7.800.000đ - 8.960.000đ - 4.660.000đ	- Từ tháng 1-5/2025 + 9.750.000đ - Từ tháng 1-5/2025 + 10.400.000đ - Từ tháng 1-5/2025 - 11.480.000đ
4	- Số dư quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có)	0	0

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

7.1 Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

Ban giám hiệu nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện dùng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên, Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng tổ phó chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên.

Năm học 2024 – 2025 nhà trường có 01 giáo viên hoàn thành khóa học nâng chuẩn đại học.

7.2. Thực hiện các kế hoạch, đề án

Nhà trường xác định rõ các mục tiêu đề án và lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện trong đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch, đề án của nhà trường thực hiện đúng tiến độ.

7.3. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

Công tác xã hội hóa giáo dục, nhà trường được Dự án nuôi em hỗ trợ ăn trưa cho học sinh không được hưởng chế độ chính sách.

7.4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

Nhà trường áp dụng tốt các phần mềm như Misa, phần mềm dịch vụ công, cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm Media quản lý trang web, Sử dụng phần mềm Vnedu quản lý hồ sơ sổ sách, đánh giá trẻ Ban giám hiệu quản lý trên mạng nội bộ của nhà trường.

Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ và báo cáo. Cập nhật, thống kê và báo cáo đầy đủ theo quy định trên phần mềm

Tiếp tục triển khai rà soát, hoàn thiện, cập nhật mã định danh của trẻ; hồ sơ trường, hồ sơ giáo viên trên cơ sở dữ liệu ngành theo đúng quy định.

Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

Nhà trường định hướng cho giáo viên ứng dụng các ứng dụng như; powerpoint (phần mềm trình chiếu để truyền tải thông tin); Articulate Studio (phần mềm biến các slide thuyết trình powerprint thành bài eairng điện tử)... trong thiết kế và hoạt động giáo dục cho trẻ.

7.5. Công tác truyền thông

Nhà trường có xây dựng kế hoạch truyền thông, phân công người phụ trách công tác truyền thông và thực hiện báo cáo theo yêu cầu của các cấp lãnh đạo (Kế hoạch số 28/KH-MNXMP ngày 17/2/2025, Kế hoạch truyền thông giáo dục năm 2025).

Nhà trường đã đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang mạng xã hội thông qua website trường: <https://mnmuongphang.pgdtptdienbienphu.edu.vn>.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Châu Loan